

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0500/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng CP (để b/c);
- VPCP;
- Các Thứ trưởng;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu VT, KH. /





CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

**Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu
chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 050/QĐ-BCT
ngày 27 tháng 01 năm 2011)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu: Mục tiêu của Chương trình nhằm triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2011.

2. Yêu cầu: Yêu cầu của Chương trình đòi hỏi các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố chủ động và tích cực góp phần công sức của mình vào sự nghiệp chung của toàn ngành, thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2011, với nhiệm vụ trọng tâm là: "Tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2010, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị; tiếp tục củng cố quốc phòng; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế". Nhiệm vụ này được cụ thể hóa thành một số chỉ tiêu chủ yếu, trong đó liên quan đến ngành Công Thương bao gồm các chỉ tiêu: tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7 - 7,5% so với năm 2010; chỉ số tăng giá tiêu dùng không quá 7%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 10% so với năm 2010, nhập siêu không quá 18% kim ngạch xuất khẩu.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

1.1. Kiểm soát lạm phát, bảo đảm ổn định thị trường

a) Các Vụ quản lý ngành và Cục Hoá chất:

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nêu trong kế hoạch năm 2011 của Bộ một cách quyết liệt nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện hệ thống phân phối, lưu thông các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, đặc biệt là hệ thống phân phối các mặt hàng xăng dầu, thép, phân bón.

b) Vụ Thị trường trong nước:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường trong và ngoài nước, các yếu tố ảnh hưởng tới giá cả hàng hoá để kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung - cầu và bình ổn thị trường nhất là những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, tăng cường kiểm soát cung cầu các mặt hàng thiết yếu và các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại cơ sở, nông thôn, hệ thống các chợ, hợp tác xã mua bán, cửa hàng và hộ bán lẻ. Xây dựng cơ chế, chính sách và áp dụng các biện pháp thích hợp tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối và người tiêu dùng để hình thành những kênh lưu thông hàng hoá ổn định, gắn với quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Đề xuất biện pháp phù hợp nhằm phát huy tốt vai trò của các hội, hiệp hội người tiêu dùng.

- Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam đến năm 2020.

c) Cục Quản lý thị trường:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2011 trình Bộ trong quý I năm 2011. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường, phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quản lý thị trường và thanh tra giá để kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ hoặc thời gian có khả năng sốt giá như các dịp lễ tết, đầu năm, cuối năm,... Xử phạt nghiêm minh các vi phạm pháp luật về thương mại, thị trường.

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Y tế và các cơ quan, địa phương áp dụng các biện pháp đồng bộ, hiệu quả để kiểm soát và bảo đảm giá thuốc chữa bệnh, giá sữa ở mức hợp lý, bảo đảm hạn chế tối đa tình trạng tăng giá bất hợp lý, ảnh hưởng đến người tiêu dùng.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường, phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quản lý thị trường và thanh tra giá để kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu, thuộc diện bình ổn giá như: thuốc chữa bệnh, sữa, thép, phân bón...; ngăn chặn đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, nhất là các thời điểm mùa vụ hoặc thời gian có khả năng sốt giá như các dịp lễ tết, đầu năm, cuối năm...

d) Cục Xúc tiến thương mại.

- Xây dựng và trình Bộ kế hoạch triển khai Chương trình Xúc tiến thương mại năm 2011 trong quý I năm 2011 với những đề xuất các hình thức xúc tiến thương mại mới nhằm đạt hiệu quả cao, tránh hình thức, lãng phí nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các mặt hàng nông sản, trong đó có lúa gạo. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện và định kỳ hàng quý báo cáo Bộ vào tháng cuối quý.

- Phối hợp với các Hiệp hội ngành hàng triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách thương mại của các nước để các doanh nghiệp biết và vận dụng có hiệu quả.

đ) Cục Quản lý cạnh tranh: Có biện pháp phù hợp nhằm phát huy tốt vai trò của các hội, hiệp hội người tiêu dùng.

e) Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin:

- Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng cơ chế phù hợp để khuyến khích phát triển thương mại điện tử.

- Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng mạng kinh doanh điện tử cho một số doanh nghiệp quy mô lớn theo đúng tiến độ được duyệt.

g) Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ: Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ xây dựng và thực hiện các chương trình thông tin, truyền thông tuyên truyền về cơ chế, chính sách, tình hình thực tế giá cả, thị trường để thực hiện chủ trương minh bạch thị trường, đáp ứng mục tiêu cung cấp kịp thời, chính xác, đầy đủ, rõ ràng thông tin thị trường, giá cả.

h) Các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, doanh nghiệp và các Sở Công Thương: Tổ chức thực hiện tốt những giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng đã đề ra trong báo cáo tổng kết năm 2010 và kế hoạch 2011 của ngành để góp phần thực hiện các mục tiêu chung của cả nước: phát triển sản xuất công nghiệp với mức tăng trưởng 14,8%, tăng trưởng xuất khẩu 10%, gắn liền với nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh; thúc đẩy phát triển dịch vụ. Tập trung chỉ đạo các dự án đầu tư hoàn thành đúng tiến độ, sớm huy động vào sản xuất; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ và các Bộ ngành để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan nêu trong Chương trình này. Kịp thời báo cáo, đề xuất các giải pháp, kiến nghị để tháo gỡ khó khăn trong quá trình phát triển sản xuất và xuất khẩu.

1.2. Kiểm soát nhập siêu, cải thiện cán cân thanh toán

a) Vụ Kế hoạch: Tiếp tục cập nhật và trình Bộ công bố danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được để hạn chế nhập khẩu, kiểm chế nhập siêu.

b) Vụ Xuất nhập khẩu:

- Tiếp tục cập nhật và trình Bộ công bố danh mục các mặt hàng không thiết yếu để hạn chế nhập khẩu, kiểm chế nhập siêu.

- Chủ trì, phối hợp với các Vụ quản lý ngành và Cục Hoá chất xác định các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế và khả năng cạnh tranh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp đẩy mạnh xuất khẩu.

- Xây dựng và thực hiện các biện pháp kiểm soát nhập khẩu một cách đồng bộ và hiệu quả, nhất là đối với nhóm các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được và đáp ứng yêu cầu chất lượng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản phẩm xuất khẩu.

c) *Các Vụ thị trường ngoài nước:* Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật, phổ biến kịp thời thông tin về thị trường thế giới nhất là những thị trường và mặt hàng xuất khẩu trọng điểm, những thay đổi về chính sách, việc áp dụng các biện pháp bảo hộ của nước ngoài. Có các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thương vụ; tăng cường hoạt động quảng bá và bảo hộ thương hiệu xuất khẩu của Việt Nam tại nước ngoài. Tham gia cùng Vụ Chính sách thương mại đa biên phổ biến, hướng dẫn và có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khai thác có hiệu quả các thị trường đã có FTA và đàm phán các FTA mới.

d) *Vụ Chính sách thương mại đa biên:* Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khai thác có hiệu quả các thị trường đã có FTA; chủ động, tích cực trong đàm phán các FTA hiện đang tham gia trên cơ sở đánh giá đầy đủ, sát tình hình những thuận lợi, thách thức đối với Việt Nam nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu, ưu tiên thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, ngành dịch vụ chất lượng cao, giá trị gia tăng lớn, tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao để tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

đ) *Vụ Công nghiệp nhẹ:* Xây dựng trình Bộ ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai,... để hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp hàng tiêu dùng có sức cạnh tranh, ưu tiên các dự án tạo năng lực sản xuất và xuất khẩu mới; khuyến khích liên kết các ngành sản xuất, chuẩn hoá sản phẩm để tạo điều kiện giảm chi phí tối đa.

e) *Vụ Công nghiệp nặng:*

- Chủ trì, phối hợp với các Vụ quản lý ngành và Cục Hoá chất, hoàn thiện trong quý I năm 2011 và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định Ban hành chính sách phát triển một số ngành công nghiệp hỗ trợ. Xây dựng trình Bộ ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai,... để hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ.

- Xây dựng trình Bộ ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích các doanh

ngiệp, các dự án đầu tư sản xuất hàng thay thế nhập khẩu, bảo đảm chất lượng và khả năng cạnh tranh để sớm đi vào sản xuất và đưa sản phẩm ra thị trường; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản xuất hàng thay thế nhập khẩu.

g) *Vụ Thị trường trong nước*: Xây dựng cơ chế phù hợp, hiệu quả khuyến khích sử dụng hàng Việt Nam, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp xây dựng chỉ tiêu cụ thể và kế hoạch triển khai để thực hiện có hiệu quả cuộc vận động này.

h) *Vụ Thương mại miền núi*: Phối hợp với Vụ Thị trường trong nước, các địa phương có cửa khẩu tiếp tục đẩy mạnh quy hoạch và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, bến bãi vận tải giao nhận, kho tập kết hàng hoá tại các cửa khẩu.

i) Vụ Khoa học và Công nghệ:

- Xây dựng và thực hiện các biện pháp hạn chế nhập khẩu những hàng hoá có chất lượng lạc hậu, không bảo đảm vệ sinh an toàn cho sức khoẻ con người, môi trường, nhất là đối với hàng hoá không khuyến khích, cần hạn chế nhập khẩu.

- Chủ trì, phối hợp với các Vụ quản lý ngành và Cục Hoá chất xây dựng, trình Bộ ban hành và tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, giảm chi phí đầu vào, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu.

- Phối hợp với Vụ Chính sách thương mại đa biên và các Vụ thị trường ngoài nước rà soát lại các thoả thuận công nhận lẫn nhau của Việt Nam với các nước, thúc đẩy việc ký kết với các thị trường xuất khẩu lớn, tiềm năng để tạo điều kiện cho hàng xuất khẩu Việt Nam, khắc phục các rào cản kỹ thuật, giảm chi phí cho hàng hoá xuất khẩu.

- Tiếp tục cập nhật danh mục sản phẩm hàng hoá nhập khẩu tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho sản xuất và đời sống. Thời hạn hoàn thành trong quý II năm 2010.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng, ban hành hoặc trình Bộ ban hành theo thẩm quyền các quy định về quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với từng nhóm hàng nhập khẩu, từng bước nâng cao bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo thông lệ quốc tế và phù hợp với thực tế.

k) *Vụ Hợp tác quốc tế*: Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng đề án định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các khoản vay ưu đãi khác trong lĩnh vực Công Thương.

l) Cục Xúc tiến thương mại: Nghiên cứu đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm mở rộng mạng lưới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm xúc tiến thương mại Việt Nam tại nước ngoài; tăng cường hoạt động quảng bá và bảo hộ thương hiệu xuất khẩu của Việt Nam tại nước ngoài.

m) Cục Quản lý cạnh tranh: Thường xuyên theo dõi và có cảnh báo sớm nguy cơ hàng xuất khẩu của Việt Nam bị kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ để chủ động đối phó, ngăn chặn.

n) Cục Quản lý thị trường: Tăng cường phòng, chống gian lận thương mại, gian lận giá nhập khẩu và buôn lậu qua biên giới, nhất là các mặt hàng xăng, dầu, thuốc lá, khoáng sản...

1.3. Duy trì bảo đảm hệ thống tiền tệ, tín dụng, ngân hàng

a) Vụ Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán các khoản chi trong cân đối ngân sách nhà nước, các khoản chi từ các quỹ tài chính Nhà nước, các khoản vay, tạm ứng của Bộ.

b) Vụ Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định về đầu tư, xây dựng và triển khai đúng tiến độ; tập trung vốn cho các công trình, dự án có hiệu quả, có khả năng hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2011 và 2012; hạn chế tối đa ứng vốn và việc mở thêm dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ; kiên quyết điều chuyển hoặc thu hồi vốn đầu tư đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả; tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong sử dụng vốn đầu tư của ngân sách nhà nước. Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư phải đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, đúng chế độ quy định, hạn chế đến mức thấp nhất.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

2.1. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

a) Các Vụ quản lý ngành và Cục Hoá chất: Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành, địa phương lựa chọn những sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động nguồn lực đầu tư phát triển theo hướng từng bước nâng cao tỷ trọng giá trị gia tăng, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường, tiến tới giảm tỷ trọng của các hàng gia công, hàng sử dụng nhiều năng lượng, nguyên liệu đầu vào hiện đang phải nhập khẩu.

b) Vụ Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Chương trình sản phẩm quốc gia theo quyết định số 2441/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Cục Công nghiệp địa phương:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện thể chế và tích cực tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định 134/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2004 về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn.

2.2. Phát triển cơ sở hạ tầng, tăng cường huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển

a) Vụ Kế hoạch:

- Đôn đốc các đơn vị trong ngành nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư công; tập trung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm.

- Thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình trong cùng một lĩnh vực phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đầu tư. Thực hiện triệt để các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng trong đầu tư công.

b) Vụ Tài chính: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất của các dự án đầu tư, doanh nghiệp; kiến nghị các cơ quan hữu quan thu hồi đất sử dụng không đúng mục đích, không theo quy hoạch được duyệt, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả.

2.3. Bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất và tiêu dùng

a) Vụ Năng lượng: Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để các nhà thầu xây dựng đẩy nhanh tiến độ thi công, bàn giao và đưa vào sử dụng những công trình, dự án điện, bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian theo kế hoạch.

b) Vụ Công nghiệp nặng: Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan địa phương kiểm tra, rà soát, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy hoạch phát triển ngành thép; bảo đảm sử dụng tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng, bảo vệ môi trường.

c) Vụ Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, sử dụng tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng, trình Bộ trong quý I năm 2011.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ xây dựng, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Chương trình tiết kiệm điện quốc gia với các biện pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện với mục tiêu phấn đấu sử dụng tiết kiệm 10% điện cho sản xuất và 10% điện cho tiêu dùng.

d) Cục Điều tiết điện lực:

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Năng lượng và các đơn vị trong và ngoài Bộ xây dựng, trình Chính phủ trong quý I năm 2011 Đề án thành lập và hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia về điện để đảm bảo tính thống nhất và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành liên quan đến sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện trong phạm vi cả nước, các ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện; kiểm tra, giám sát chặt chẽ sử dụng điện của các doanh nghiệp, dự án đầu tư, bảo đảm sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về sản xuất, cung ứng và sử dụng điện.

- Chỉ đạo ngành điện xây dựng kế hoạch phân đấu cung ứng điện đủ phục vụ sản xuất, trong năm 2011 hạn chế đến mức tối đa việc cắt điện.

đ) Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách đối với việc sản xuất, cung ứng và sử dụng điện; thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình với nội dung thiết thực để tăng cường vận động, khuyến khích các doanh nghiệp và nhân dân sử dụng tiết kiệm điện.

2.4. Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp

a) Vụ Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các Vụ quản lý ngành, Cục Hóa chất và các đơn vị liên quan tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định về quy hoạch ngành và quy hoạch vùng, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật.

b) Vụ Tổ chức Cán bộ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa, giảm số lượng doanh nghiệp nhà nước có cổ phần nhà nước chi phối, tập trung vào các ngành, các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế mà khu vực ngoài nhà nước không tham gia; xóa bỏ tình trạng độc quyền kinh doanh ở một số ngành có ảnh hưởng đến nền kinh tế như dầu khí, điện, nước...

- Thực hiện nghiêm túc và có kết quả việc sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước tại Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 28 tháng 6 năm 2010 và Chỉ thị số 1568/CT-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2010 triển khai thực hiện kết luận số 78-KL/TW ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ Chính trị.

c) *Vụ Tài chính*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay nợ, sử dụng vốn vay và thanh toán nợ của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm không để xảy ra đổ vỡ, phá sản do không trả được nợ.

3. Triển khai quy hoạch, tiếp tục nâng cao chất lượng nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ

a) *Vụ Kế hoạch*: Phối hợp với các Vụ chủ trì các đề án quy hoạch phát triển chỉ đạo các đơn vị tư vấn nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy hoạch ở các Tập đoàn, Tổng công ty, địa phương.

b) *Vụ Tổ chức Cán bộ*: Xây dựng và trình Bộ phê duyệt trong quý I năm 2011 Quy hoạch phát triển nhân lực của Bộ Công Thương giai đoạn 2011 - 2020. Hướng dẫn và giám sát việc triển khai quy hoạch này.

c) *Vụ Khoa học và Công nghệ*:

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng Chiến lược phát triển và ứng dụng khoa học giai đoạn 2011 -2020; đẩy mạnh chương trình phát triển sản phẩm quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2020.

d) *Vụ Năng lượng*: Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, pháp lý, nhân lực, kỹ thuật, an toàn cho phát triển điện hạt nhân.

4. Bảo đảm an sinh xã hội gắn với thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững

a) *Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và doanh nghiệp trong ngành*: Tích cực tham gia Chương trình hỗ trợ giảm nghèo ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2011-2015.

b) *Các Vụ, Cục, Văn phòng và Thanh tra Bộ*: Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; đồng thời triển khai xây dựng ngay kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia giai đoạn 2011 - 2015 theo sự phân công của Chính phủ.

5. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

a) *Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ Công Thương đã được ban hành tại Quyết định số 4103/QĐ-BCT ngày 03 tháng 8 năm 2010.

b) Vụ Công nghiệp nặng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển ngành thép, bảo đảm sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản.

6. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường phòng, chống tham nhũng

6.1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật

a) Các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ: Tập trung triển khai xây dựng các văn bản trong Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2011 do Bộ đề ra.

b) Vụ Pháp chế: Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ đã ban hành. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ những quy định không còn phù hợp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đôn đốc và phối hợp với các đơn vị thực hiện đúng tiến độ xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các đề án trong kế hoạch thực hiện của năm 2011.

6.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

a) Vụ Tổ chức Cán bộ: Chủ trì, phối hợp với các Sở Công Thương và các đơn vị liên quan:

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp giữa Bộ và các Sở Công Thương, bảo đảm quản lý thống nhất của Bộ và phát huy chủ động, sáng tạo, sát thực tế của địa phương; gắn phân cấp với tăng cường kiểm tra, giám sát của Bộ và chịu trách nhiệm của Sở Công Thương, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Triển khai thực hiện thí điểm chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ người tài năng trong công vụ. Nâng cao chất lượng tham vấn của người dân và doanh nghiệp trong các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại Bộ.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ thanh tra công vụ nhằm đảm bảo kỷ cương, kỷ luật hành chính và nâng cao đạo đức công vụ; cải tiến chế độ,

phương thức tuyển dụng công chức để từng bước nâng cao chất lượng công chức.

- Tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ, việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao của Bộ. Trên cơ sở đó, đề xuất bộ máy, chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong nhiệm kỳ mới, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) *Vụ Pháp chế*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XIII, năm 2012; bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2011 liên quan đến cải cách thủ tục hành chính theo các Nghị quyết của Chính phủ đã thông qua; thời hạn hoàn thành quý II năm 2011.

c) *Cục Thương mại điện tử và công nghệ thông tin*: Phối hợp với các Vụ, Cục đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công do Bộ Công Thương quản lý.

d) *Văn phòng Bộ*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện có kết quả Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính.

6.3. *Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng*

a) *Vụ Tài chính*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Công Thương.

b) *Thanh tra Bộ*: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch.

c) *Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ*: Xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ cả trong nhận thức và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện "Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh".

7. *Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại*

a) *Vụ Chính sách thương mại đa biên*:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, Vụ Hợp tác quốc tế, các Vụ thị trường ngoài nước và các cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả các hiệp định, thoả thuận về kinh tế thương mại với các đối tác. Tận dụng tốt những quyền lợi mà thành viên Tổ chức thương mại thế giới WTO được hưởng; xử lý hài hoà, thống nhất việc thực hiện cam kết WTO.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng lộ trình thực hiện các cam kết cắt giảm thuế trong khuôn khổ các hiệp định đã ký kết, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

b) Văn phòng Ủy ban hợp tác kinh tế quốc tế: Chủ trì, phối hợp với các Bộ, Vụ Hợp tác quốc tế, các Vụ thị trường ngoài nước và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ kỹ thuật hậu gia nhập WTO.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp và định kỳ hàng tháng gửi báo cáo tình hình thực hiện và những khó khăn vướng mắc về các đơn vị chủ trì đề tổng hợp; Tăng cường phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ trong những nhiệm vụ có liên quan.

3. Giao Vụ Kế hoạch làm đầu mối kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; báo cáo lãnh đạo Bộ trong giao ban hàng tháng. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng tháng, hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 hàng tháng và hàng quý.

4. Trước ngày 30 tháng 11 năm 2011 các cơ quan, đơn vị, các Sở Công Thương và doanh nghiệp nêu tại điểm 1 và 2 trên đây tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện chương trình và báo cáo về Bộ (Vụ Kế hoạch) để tổng hợp báo cáo Chính phủ trong phiên họp tháng 12 năm 2011/.

PHỤ LỤC
NHỮNG ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC GIAO TRONG NGHỊ QUYẾT 02
(kèm theo Quyết định số 0500 /QĐ-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2011)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI HẠN
1	Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam đến năm 2020 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Thị trường trong nước	Quý I năm 2011
2	Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2011 (trình Bộ trưởng)	Cục Quản lý thị trường	Quý I năm 2011
3	Kế hoạch triển khai Chương trình Xúc tiến thương mại năm 2011 (trình Bộ trưởng)	Cục Xúc tiến thương mại	Quý I năm 2011
4	Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản phẩm xuất khẩu (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Xuất nhập khẩu	Quý I năm 2011
5	Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Công nghiệp nặng	Quý I năm 2011
6	Chương trình hành động quốc gia về phát triển sản xuất hàng thay thế nhập khẩu (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Công nghiệp nặng	Quý I năm 2011
7	Cấp nhật danh mục sản phẩm hàng hoá nhập khẩu tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho sản xuất và đời sống (trình Bộ trưởng)	Vụ Khoa học và Công nghệ	Quý II năm 2010
8	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, sử dụng tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng (trình Bộ trưởng)	Vụ Khoa học và Công nghệ	Quý I năm 2011

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI HẠN
9	Chương trình tiết kiệm điện quốc gia với các biện pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện với mục tiêu phấn đấu sử dụng tiết kiệm 10% điện cho sản xuất và 10% điện cho tiêu dùng (trình Chính phủ).	Vụ Khoa học và Công nghệ	Quý I năm 2011
10	Đề án thành lập và hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia về điện để đảm bảo tính thống nhất và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành liên quan đến sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện trong phạm vi cả nước, các ngành, lĩnh vực, địa phương (trình Chính phủ)	Cục Điều tiết điện lực	Quý I năm 2011
11	Quy hoạch phát triển nhân lực của Bộ Công Thương giai đoạn 2011 - 2020 (trình Bộ trưởng)	Vụ Tổ chức Cán bộ	Quý I năm 2011
12	Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XIII, năm 2012; bổ sung Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2011 liên quan đến cải cách thủ tục hành chính theo các Nghị quyết của Chính phủ đã thông qua (trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội)	Vụ Pháp chế	Quý II năm 2011
13	Chiến lược đàm phán hiệp định thương mại tự do (FTA) (trình Bộ trưởng)	Vụ Chính sách thương mại đa biên	Quý II năm 2011